

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 4212/KH-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023;

Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước của Sở Kế hoạch và Đầu tư năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU.

1. Mục tiêu.

a) Mục tiêu chung:

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chất lượng thực thi chính sách, pháp luật và cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) thuộc lĩnh vực của sở.

b) Các chỉ tiêu cụ thể:

- Thực hiện công tác kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp thuộc lĩnh vực quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức (*Đối ngoại – Hành chính chủ trì, các phòng, Trung tâm phối hợp*).

- 100% nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành đúng tiến độ (*Đối ngoại – Hành chính chủ trì, các phòng, Trung tâm phối hợp*).

- 100% số lãnh đạo cấp phòng thuộc, trực thuộc Sở và tương đương được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trong năm đúng quy định (*Đối ngoại – Hành chính chủ trì, các phòng phối hợp*).

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương, tỉnh ban hành được triển khai kịp thời (*Các phòng, ban, trung tâm thuộc Sở*).

- 100% thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hoặc bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý của ngành Kế hoạch và Đầu tư được công bố kịp thời (*phòng Đăng ký Kinh doanh, phòng Doanh nghiệp Kinh tế tập thể và Tư nhân, phòng Đối ngoại – Hành chính, phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư và các phòng liên quan thuộc Sở*).

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính để chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (*phòng Đăng ký Kinh doanh, phòng Doanh nghiệp Kinh tế tập thể và Tư nhân, phòng Đối ngoại – Hành chính và các phòng liên quan thuộc Sở*).

- Thực hiện 100% kết quả của các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp. Không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định (*lộ trình được quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính*). Các phòng: *Đăng ký Kinh doanh, Doanh nghiệp Kinh tế tập thể và Tư nhân, Đối ngoại – Hành chính và các phòng liên quan thuộc Sở*

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 90% trở lên (*Các phòng: Đăng ký Kinh doanh, Doanh nghiệp Kinh tế tập thể và Tư nhân, Đối ngoại – Hành chính và các phòng liên quan thuộc Sở*).

- 70% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử (*Các phòng: Đăng ký Kinh doanh, Doanh nghiệp Kinh tế tập thể và Tư nhân, Đối ngoại – Hành chính, Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư, Tổng hợp, Quy hoạch và các phòng liên quan thuộc Sở*).

- 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên (*Các phòng: Đăng ký Kinh doanh, Doanh nghiệp Kinh tế tập thể và Tư nhân và các phòng liên quan thuộc Sở*).

- 100% văn bản phát hành dưới dạng điện tử có ký số, trừ văn bản mật (*Các phòng, ban, trung tâm thuộc Sở; văn thư sở chịu trách nhiệm theo dõi*).

- 100% phòng, ban, trung tâm áp dụng, duy trì có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng (sau đây gọi tắt là HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và công bố lại HTQLCL đúng quy định (*Các phòng, ban, trung tâm; Ban điều hành Hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 theo dõi, đôn đốc*).

- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua hệ thống thông tin báo cáo iOffice (*Các phòng, ban, trung tâm thuộc Sở*).

- 100% văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp phát hiện qua rà soát, kiểm tra được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý (*Các phòng, ban, trung tâm thuộc Sở*)

2. Yêu cầu.

- Công tác cải cách hành chính phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện trên các nội dung, lĩnh vực; gắn kết chặt chẽ với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công của tỉnh.

- Các phòng chuyên môn thuộc Sở phải phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, phối hợp chặt chẽ với nhau để triển khai hiệu quả, thực chất, hoàn thành đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao. Tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị và người đứng đầu trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính để cải cách hành chính là động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2023.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP.

1. Cải cách thể chế.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tham mưu cho cấp trên ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi; thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, trên cơ sở đó tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp.

- Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan do Trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành

- Tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện tốt Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực kể từ năm 2023.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và 100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai có hiệu quả Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng chuyên môn cấp huyện theo ngành, lĩnh vực.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Triển khai, tổ chức thực hiện kịp thời các văn bản, quy định mới về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tập trung triển khai xây dựng đề án vị trí việc làm hoặc đề án điều chỉnh vị trí việc làm trong cơ quan hành chính theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương .

- Kiểm tra, rà soát các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn các chức danh lãnh đạo, quản lý để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới (*trường hợp không còn phù hợp*) nhằm phù hợp với các quy định của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và pháp luật hiện hành.

- Thường xuyên rà soát chất lượng các mặt của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đánh giá việc đáp ứng các quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý, tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp; xây dựng, tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp, yêu cầu vị trí việc làm và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và năng lực thực thi công vụ.

- Bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; thực hiện nghiêm túc việc tuyển dụng công chức theo quy định. Thực

hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

5. Cải cách tài chính công

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách về tài chính - ngân sách; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước; cơ chế giao quyền tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, tăng cường giám sát và công khai minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác quản lý nhà nước về đầu tư công.

6. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính quyền số.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh: phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử tỉnh, hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, hệ thống hội nghị truyền hình tỉnh,...

- Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.

- Tăng cường công tác truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân và doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền cải cách hành chính

- Ban hành kịp thời Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2024; thực hiện tốt công tác báo cáo cải cách hành chính định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở Nội vụ.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; gắn công tác đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính đối với cơ quan.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cải cách hành chính đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh.

- Tiếp tục gắn kết quả cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính.

(Có Phụ lục nhiệm vụ cải cách hành chính cụ thể năm 2023 kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

Căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, trưởng các phòng, ban, trung tâm phân công trách nhiệm cụ thể đến từng chuyên viên (công chức, viên chức của đơn vị) để triển khai thực hiện; chủ động phối hợp chặt chẽ với phòng

Đối ngoại-Hành chính, thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ; định kỳ hàng quý, 6 tháng, một năm và đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về phòng Đối ngoại-Hành chính để tổng hợp chung. Giao phòng Đối ngoại-Hành chính tổng hợp báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định gửi Sở Nội vụ báo cáo UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các phòng, ban, Trung tâm kịp thời phản ánh (*qua Đối ngoại - Hành chính*) để tổng hợp trình lãnh đạo sở để chỉnh sửa, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, ban, Trung tâm;
- Lưu: VT, ĐNHC, TNH (15b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Thị Thúy Hà